

18:15Th 2 26 thg 8

15%

BackPretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:07:03

QUESTION 1

Marked out of 1.00

Bước đầu tiên [điều trị suy dinh dưỡng](#) nặng là gì? Select one:

a. Điều trị nhiễm trùng

b. Điều trị hạ đường huyết

c. Điều trị rối loạn điện giải

d. Nuôi ăn

Clear my choice

Question 2

Answer saved

Marked out of 1.00

Cách pha sữa bột béo cho trẻ 1-3 tháng như thế nào? Select one:

a. 2 muỗng cà phê trong 100 ml nước

b. 2 muỗng cà phê trong 120 ml nước

c. 2 muỗng cà phê trong 140 ml nước

d. 2 muỗng cà phê trong 80 ml nước

Clear my choice

18:15Th 2 26 thg 8

15%

BackPretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:06:53

QUESTION 3

Answer saved

Marked out of 1.00

Chậm lớn là thể [suy dinh dưỡng](#) gì? Select one:

a. [Suy dinh dưỡng](#) nhẹ

b. [Suy dinh dưỡng](#) nặng

c. [Suy dinh dưỡng](#) nhẹ và vừa

d. [Suy dinh dưỡng](#) vừa

Clear my choice

Question 4

Chậm tăng trưởng

Marked out of 1.00

Chậm tăng trưởng tuýp 3 thường do nguyên nhân nào? Select one:

a. Suy tim sung huyết.

b. Cường giáp.

c. Trào ngược dạ dày thực quản.

d. Bất thường nhiễm sắc thể.

1. ĐỊNH NGHĨA – PHÂN LOẠI

1.1. Định nghĩa

Chậm tăng trưởng là tình trạng [trẻ < 3 tuổi](#) có 1 trong các tiêu chuẩn sau:

- [Cân nặng theo tuổi dưới bách phân vị thứ 3.](#)

- [Cân nặng theo chiều cao hoặc BMI dưới bách phân vị thứ 5 \(< -2SD\).](#)

- [Đường cân nặng theo tuổi đi xuống 2 lần liên tiếp trong 6 tháng](#) (không áp dụng đối với trẻ béo phì).

- [Tốc độ tăng trưởng thấp so với tuổi.](#)

1.2. Phân loại:

Chậm tăng trưởng	Cân nặng	Chiều cao	Vòng đầu	Bệnh liên quan
Tuýp 1	Thấp	Thấp/ bình thường	Bình thường	Suy dinh dưỡng
Tuýp 2	Thấp	Thấp	Bình thường	Bệnh nội tiết, loạn đường xương, tằm vốc nhỏ
Tuýp 3	Thấp	Thấp	Nhỏ	Bệnh NST, bệnh chuyển hóa, chấn thương trong thai kỳ và lúc sinh, suy dinh dưỡng nặng

18:15 Th 2 26 thg 8

15%

Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:06:45

Question 5

Marked out of 1.00

Dấu hiệu nào sau đây gợi ý trẻ khó nuôi ăn do nguyên nhân thực thể? Select one:

a. Hít sặc khi ăn.

b. Cố định loại thức ăn.

c. Nhẹn ói trước ăn.

d. Ngưng nuôi ăn.

Clear my choice

Question 6

Answer saved  
Marked out of 1.00

Đặc điểm nào gợi ý trẻ béo phì thứ phát? Select one:

a. Chiều cao bình thường.

b. Chậm phát triển tâm thần.

c. Tiền căn gia đình béo phì.

d. Tuổi xương bình thường.

Clear my choice

18:15 Th 2 26 thg 8

15%

Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:06:38

Question 7

Để đảm bảo nhu cầu về dinh dưỡng cho trẻ, chất đạm cần cung cấp như thế nào? Select one:

a. Proteine sẽ cung cấp 8-10% năng lượng, protein có nguồn gốc động vật nên chiếm 20 – 50%.

b. Proteine sẽ cung cấp 6-8 %năng lượng, protein có nguồn gốc động vật nên chiếm 10– 50%.

c. Proteine sẽ cung cấp 10-12% năng lượng, protein có nguồn gốc động vật nên chiếm 40 – 50%.

d. Proteine sẽ cung cấp 12-14% năng lượng, protein có nguồn gốc động vật nên chiếm 30– 50%.

Clear my choice

Question 8

Answer saved  
Marked out of 1.00

Điều nào sau đây là đúng khi đo chiều cao hoặc chiều dài cho trẻ? Select one:

a. Khi đo chiều dài, để đầu trẻ sát với tấm để đầu, mắt hướng lên trời, vai chạm nền thước, cột sống thẳng

b. Nếu trẻ nhỏ hơn 2 tuổi và không chịu nằm đo chiều dài, có thể đo chiều cao và ghi nhận chỉ số này vào sổ

c. Khi đo, trẻ cần cởi hết giày vớ và quần áo trẻ, ở trẻ lớn chỉ nên mặc đồ lót

d. Khi đo chiều cao, trẻ khép sát 2 chân, đầu, vai, hông và gót đều phải chạm vào thân thước đo

&lt; Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em



Time left 00:06:31



## Question 9

Answer saved

Marked out of 1.00

Điều nào sau đây là đúng khi nói về biểu đồ BMI/T? Select one:

a. Trẻ có BMI/T > 2 là [béo phì](#)

b. Biểu đồ BMI/T và CN/T thường cho kết quả tương tự nhau

c. Chỉ số này giúp tầm soát trẻ thừa cân và [béo phì](#)

d. Có thể phát hiện thấp còi dựa vào chỉ số này

## 1.2. Phân loại:

PHÂN LOẠI BÉO PHÌ	
BMI theo tuổi	Phân loại
85 – 95 pct	Thừa cân
>95 pct	Béo phì
>120% 95 pct	Béo phì nặng

Trẻ &lt; 2 tuổi: CN/CC &gt; 95 pct là thừa cân ko có khái niệm béo phì à

Clear my choice

## Question 10

Answer saved

Marked out of 1.00

Khi nuôi ăn trẻ bị [suy dinh dưỡng](#) nặng, trẻ có thể tử vong đột ngột. Ta phải nghĩ đến biến chứng gì thường gặp nhất? Select one:a. Hạ canxi máu ☐b. Hội chứng nuôi ăn lại. ☒c. Hạ kali máu ☐d. Hạ đường huyết ☐

Clear my choice

&lt; Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em



Time left 00:06:24



## Question 11

Answer saved

Marked out of 1.00

Liều Vitamin D điều trị duy trì cho trẻ dưới 1 tuổi là bao nhiêu? Select one:

a. 300 UI ☐b. 400 UI ☒c. 100 UI ☐d. 200 UI ☐

Clear my choice

## Question 12

Answer saved

Marked out of 1.00

Nhu cầu chất Đạm DRI (g/kg/ng) ở trẻ 2-4 tuổi là bao nhiêu? Select one:

a. 0,85 ☐b. 1,2 ☐c. 1,05 ☒d. 0,95 ☐

18:16Th 2 26 thg 8

15%

Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:06:18

Question 13

Answer saved  
Marked out of 1.00

Rối loạn thu nhận thức ăn hạn chế / né tránh do nguyên nhân nào sau đây? Select one:

a. Do vấn đề văn hóa.

b. Do lệ thuộc vào ngoại hình.

c. Cảm giác ăn gây phản ứng bất lợi.

d. Do thiếu thức ăn.

Clear my choice

Question 14

Answer saved  
Marked out of 1.00

[Suy dinh dưỡng](#) cấp được đánh giá bằng chỉ số nào? Select one:

a. Cân theo cao (WH)

b. Chỉ số khối (BMI) và Cân theo cao (WH)

c. Chỉ số khối cơ thể (BMI)

d. Cao theo tuổi (HA)

18:16Th 2 26 thg 8

15%

Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:06:12

Question 15

Answer saved  
Marked out of 1.00

[Suy dinh dưỡng](#) được chẩn đoán bằng phương pháp nào? Select one:

a. Đánh giá thiếu đạm

b. Lâm sàng

c. Nhân trắc

d. Đánh giá thiếu năng lượng

Clear my choice

Question 16

Answer saved  
Marked out of 1.00

Theo CDC, [béo phì](#) được chẩn đoán khi chỉ số khối BMI thể nào? Select one:

a. 120% của 95 pct

b. >95 pct

c. >85 pct

d. >75 pct

18:16Th 2 26 thg 8

15%

Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:06:06

Question 17

Answer saved  
Marked out of 1.00

Thiamin có vai trò thế nào? Select one:

a. Coenzym trong chuyển hóa protein

b. Coenzym trong chuyển hóa carbohydrate

c. Cấu tạo enzyme flavoprotein quan trọng trong các phản ứng oxy hóa - khử

d. Coenzym trong chuyển hóa Lipid

Clear my choice

Question 18

Answer saved  
Marked out of 1.00

Trẻ chậm tăng trưởng khi nào cần nhập viện? Select one:

a. Cần tìm nguyên nhân.

b. Suy dinh dưỡng.

c. Do tương tác giữa trẻ và cha mẹ kém.

d. Do thiếu kiến thức nuôi con.

Clear my choice

18:16Th 2 26 thg 8

15%

Back

Pretest - CBL Các vấn đề nuôi dưỡng ở trẻ em

Time left 00:05:53

Question 19

Answer saved  
Marked out of 1.00

Trẻ nam 13 tháng tuổi, nhiễm trùng hô hấp tái phát nhiều lần trong năm, theo khuyến cáo WHO, trẻ này được điều trị Vitamin A như thế nào? Select one:

a. Tổng liều 450.000 IU, chia 3 lần mỗi lần 150.000 IU vào N1, N2, N10-N14

b. Tổng liều 750.000 IU, chia 3 lần mỗi lần 250.000 IU vào N1, N2, N10-N14

c. Tổng liều 600.000 IU chia 3 lần, mỗi lần 200.000 IU, uống vào N1, N2, N10-14

d. Tổng liều 300.000 IU, chia 3 lần mỗi lần 100.000 IU vào N1, N2, N10-N14

Clear my choice

Question 20

Answer saved  
Marked out of 1.00

Trẻ vàng da do sữa mẹ có đặc điểm nào sau đây? Select one:

a. Xuất hiện ngay sau sinh và kéo dài đến 6 tháng.

b. Không dấu hiệu ứ mật và thần kinh.

c. Hầu hết các trường hợp phải đổi qua dùng sữa công thức.

d. Trẻ chậm tăng cân và thường bị nhiễm trùng.